

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **21/2025/HSST**

Ngày: **10/02/2025**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ- TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Tự Hiếu

Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Long và bà Lê Thị Thu Hạnh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên- Cán bộ
Toà án nhân dân huyện Thanh Trì

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên toà:
Ông Tô Xuân Tùng- Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2025/TLST- HS ngày 22/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXX- ST ngày 22/01/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thu T, sinh năm: 1985; Nơi thường trú tại: Số X ngõ Đ, phường K, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nữ; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Nguyễn Văn B (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Kim T1; Chồng: Nguyễn Đình T2, có 01 con sinh năm 2007.

Theo danh chỉ bản số 622 do Công an huyện Thanh Trì lập ngày 21/10/2024 và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội

(Bị cáo có mặt tại phiên toà)

*** Bị hại: Anh Nguyễn Trung T3, sinh năm 1991**

Trụ sở: Đội X thôn V, xã Đ, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội

(Anh T3 có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00', ngày 12/10/2024, tại thôn Vĩnh Trung, xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, Công an xã Đại Áng phối hợp với anh Nguyễn Trung T3 bắt quả tang Nguyễn Thu T đang cảnh giới 01 đối tượng nam thanh niên có hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 29AX-015.16 của anh Nguyễn Trung T3. Đối tượng nam giới đã lấy chiếc xe máy biển kiểm sát 29AX-015.16 và bỏ chạy thoát. Tại chỗ, Nguyễn Thu T khai nhận: T có mối quan hệ yêu đương tình cảm với Vũ Ngọc Tú năm 1985, Nơi cư trú: số 202, ngách 21/105/2 đường Tựu Liệt, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Từ tháng 07/2024, T đến sống, ở cùng Tú. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/10/2024, Tú rủ T đi chơi, T đồng ý. Lúc này, Tú điều khiển xe mô tô gắn biển kiểm soát 29D2-793.69 chở T ngồi phía sau. Tú điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường liên xã Ngọc Hồi – Đại Áng theo hướng về xã Đại Áng. Khi đến cổng làng thôn Vĩnh Trung, xã Đại Áng, Tú rẽ phải đi vào khoảng 20 mét, Tú nói với T là "đi vào ngõ xem có xe nào không?". T hiểu Tú nói vậy ý là đi vào đường làng xem có xe mô tô nào của người dân sơ hở thì trộm cắp, T đồng ý. Khi đi đến khu vực đầu ngõ phía bên phải theo hướng đi, T nhìn thấy phía trước nhà ở của anh Nguyễn Trung T3 dựng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 29AX-015.16. Sau đó, Tú dừng xe phía trước ngõ và xuống xe. Tú bảo T đứng ở ngoài đợi để Tú đi vào xem thế nào, T đồng ý đứng cảnh giới cho Tú. Tú thò tay vào hộc phía trước xe biển kiểm soát 29AX-015.16 rồi đi vào trong ngõ. Sau đó, Tú đi ra vị trí T đang đứng đợi và bảo T là chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện. Tú đi vào và dắt lùi xe một đoạn rồi quay xe, mở ổ khóa điện và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29AX-015.16 bỏ chạy. Khi nghe thấy tiếng nổ máy của Tú, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29D2-793.69 nhanh chóng bỏ chạy. Anh T3 nghe thấy tiếng xe mô tô nổ máy nhìn ra thì không thấy xe mô tô của mình đâu nên đã đuổi theo. Quá trình truy đuổi, anh T3 đã bắt giữ được T. Sau đó, T liên lạc với Tú thì được biết Tú gửi xe mô tô vừa trộm cắp được

tại Bệnh viện đa khoa huyện Thanh Trì nên anh T3 đã trình báo Công an xã Đại Áng. Ngoài ra, Cơ quan công an còn thu giữ của T 01 chiếc điện thoại Oppo A31; 01 chiếc xe máy BKS 29D2-763.69; 01 túi vải bên trong có 01 vật kim loại 1 đầu nhọn dẹt đuôi màu đen, 01 thanh kim loại trắng, 01 căn cước công dân mang tên Vũ Ngọc Tú; 01 chiếc điện thoại di động Redmi

Ngày 12/10/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện thu giữ được tạm giữ 01 xe mô tô tang vật gắn biển số 29D2-793.69 tại Bệnh viện đa khoa huyện Thanh Trì.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 144/KL-HĐĐGTS ngày 16/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Thanh kết luận: Chiếc xe máy biển số 29AX-015.16 có giá là 20.000.000 đồng.

Ngày 16/10/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện giám định số khung số máy của xe mô tô biển kiểm soát 29D2-793.69

Tại bản kết luận giám định số 7554/KL-KTHS ngày 24/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội thể hiện:

- Bề mặt kim loại tại vị trí đóng số khung có dấu vết tác động cơ học, không xác định được số khung nguyên T của xe
- Bề mặt kim loại tại vị trí đóng số máy có dấu vết tác động cơ học, không xác định được số máy nguyên T của xe.
- Không giám định được biển kiểm soát 29D2-793.69 do không có mẫu so sánh.

Ngày 11/11/2024, Vũ Ngọc Tú đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì khai nhận: T có mối quan hệ yêu đương tình cảm với Tú từ khoảng tháng 07/2024, sau đó T đến sinh sống và ở cùng Tú. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/10/2024, Tú rủ T đi chơi, T đồng ý. Tú điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29D2-793.69 chở T ngồi phía sau. Khi Tú điều khiển xe chở T đi đến đoạn nghĩa trang làng Ngâu thuộc địa phận xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội thì giữa Tú và T xảy ra mâu thuẫn nên Tú xuống xe và bỏ đi lang thang còn T điều khiển xe máy đi đâu Tú không biết. Đối với chiếc xe mô tô biển số 29D2-793.69 là do Tú mua của một người không quen biết tại khu vực bến xe Giáp Bát thuộc địa bàn quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì, Nguyễn Thu T đã khai nhận hành vi như đã nêu trên. T đã nhận dạng được Vũ Ngọc Tú là người trộm cắp tài sản cùng T. T và Tú đối chất nhưng hai bên vẫn giữ nguyên lời khai của mình.

Đối với 01 chiếc xe máy BKS 29AX-015.16, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Nguyễn Trung T3 nên ngày 30/12/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì đã trả lại cho anh T3 tài sản nêu trên. Anh T3 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Đối với hành vi của Vũ Ngọc Tú, do chưa đủ căn cứ nên ngày 06/01/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì đã ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự, vật chứng để tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 03/CT- VKS- TT ngày 09/01/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo Nguyễn Thu T về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Thu T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại là anh Nguyễn Trung T3 đã nhận lại tài sản là chiếc xe máy và không có yêu cầu gì về dân sự. Anh T3 có ý kiến đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đề nghị như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thu T mức án từ 04 tháng đến 06 tháng tù

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

Về xử lý vật chứng: Không xem xét

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Thanh Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại đã xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với các quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Ngày 20/01/2025, Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì đã ra Quyết định yêu cầu điều tra bổ sung số 01/2025/HSST-QĐ để yêu cầu điều tra bổ sung những chứng cứ quan trọng mà không thể bổ sung được tại phiên tòa, cụ thể:

- Tiến hành lấy lời khai bị can Nguyễn Thu T để làm rõ ngày 12/10/2024, khi Vũ Ngọc Tú rủ T đi trộm cắp thì Tú mặc quần áo như thế nào? Trên đường đi giữa Tú và T có xảy ra mâu thuẫn gì không?

- Tiến hành lấy lời khai anh Nguyễn Minh Thủy, ca trực ngày 12/10/2024 có mấy người? Tiến hành lấy lời khai thêm nhân chứng.

- Tiến hành lấy lời khai Vũ Ngọc Tú, ngày 12/10/2024, khi Tú rủ T đi chơi thì Tú mặc quần áo như thế nào? Tại cơ quan điều tra, Tú khai sau khi mâu thuẫn cãi nhau nên đã bỏ đi lang thang. Làm rõ Tú đi đâu, làm gì? Có nhận được điện thoại của Nguyễn Thu T và nói chuyện với anh T3 không? Tiến hành xác minh, thu giữ điện tín đối với số điện thoại của Tú?

- Tiến hành lấy lời khai Vũ Ngọc Tú để làm rõ Tú mua chiếc xe mô tô BKS: 29D2-793.69 thời gian nào? Khi mua có kiểm tra số khung, số máy, cốp xe không? Làm rõ nguồn gốc 01 thanh kim loại dài 11cm, đầu dẹp nhọn và 01 thanh kim loại dài 05cm, màu bạc là của ai? Mục đích đem theo để làm gì?

- Tiến hành cho Vũ Ngọc Tú nhận dạng đối với thanh niên mặc áo khoác màu vàng đứng cạnh bị can Nguyễn Thu T tại bút lục số 71, 72

- Tiến hành thực nghiệm điều tra đối với Vũ Ngọc Tú và Nguyễn Thu T trước khi thực hiện hành vi trộm cắp.

- Tiến hành thu thập các tài liệu, chứng cứ về việc Vũ Ngọc Tú đi khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế.

Đề từ đó xác định rõ đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô BKS: 29AX-015 của anh Nguyễn Trung T3

Như vậy mới đủ cơ sở đảm bảo vụ án được giải quyết được khách quan, toàn diện, đúng pháp luật, không bỏ lọt tội phạm.

Ngày 21/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì có công văn số 168/CV- VKS phúc đáp với nội dung: ...Hiện Tú không khai nhận hành vi của mình, tài liệu trong hồ sơ chưa đủ căn cứ để khởi tố bị can đối với Tú mà thời hạn điều tra

đối với T đã hết nên ngày 06/01/2025, Cơ quan điều tra- Công an huyện Thanh Trì đã tách hành vi, tài liệu trong vụ án hình sự có liên quan đến hành vi của Tú để tiếp tục điều tra. Hiện Cơ quan điều tra- Công an huyện Thanh Trì đã đưa vào quy trình tin báo và tiếp tục xác minh làm rõ để đảm bảo việc điều tra đối với Tú được khách quan, toàn diện.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng số 03/CT- VKS- TT ngày 09/01/2025 đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xét xử bị cáo Nguyễn Thu T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thu T tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Đơn trình báo của bị hại, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện trường, bản ảnh, Biên bản định giá tài sản cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì.

[4]. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 00’ ngày 12/10/2024, Nguyễn Thu T đã cảnh giới cho đối tượng khác trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 29AX-015.16 của anh Nguyễn Trung T3 có trị giá 20.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thu T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Nguyễn Thu T với tội danh “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành, có công việc làm nhưng không chịu tu chí mà do nhu cầu của bản thân nên đã lao vào con đường phạm tội. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và đấu tranh phòng ngừa chung.

[6]. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong vụ án này bị cáo chỉ đóng vai trò đồng phạm giúp sức. Tài sản đã được thu hồi trả bị hại, bị hại có ý kiến đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo là phụ nữ lần đầu tiên phạm tội, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới khung thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và cũng không ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

[9]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại Oppo A31 thu giữ của bị cáo T, hiện Cơ quan điều tra đang tạm giữ để giải quyết trong vụ án khác do đó Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn, không áp dụng hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thu T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự

- Áp dụng Điều 135, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Xử phạt Nguyễn Thu T 03 (Ba) tháng 28 (Hai mươi tám) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2024.

Xác nhận bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Thu T ngay sau khi tuyên án, nếu không bị giam giữ về hành vi phạm tội khác.

* **Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng
* **Về trách nhiệm dân sự:** Không xem xét
* **Về xử lý vật chứng:** Không xem xét
* **Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Thu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kiến nghị Cơ quan điều tra có thẩm quyền tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ hành vi trộm cắp tài sản của đối tượng Vũ Ngọc Tú để xử lý theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án NDTP. Hà Nội
- VKS, CA, Chi cục THADS huyện Thanh Trì
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tự Hiếu